

THÔNG BÁO
Về các khoản thu tháng 01/2024
năm học 2023-2024

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào Tạo về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn 5577/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào Tạo Thành phố Hồ Chí Minh về chấn chỉnh công tác thu, chi đầu năm học; vận động tài trợ cho giáo dục và kinh phí hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn 2583/UBND-PGDĐT ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc chấp thuận các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 8 năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn 1223/PGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 về việc triển khai, hướng dẫn tổ chức thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 8 năm học 2023-2024;

Căn cứ Hướng dẫn liên sở số 4103/HDLS/BHXXH-GDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2023-2024;

Căn cứ Biên bản họp Cha Mẹ học sinh về thống nhất thu thỏa thuận đầu năm học 2023-2024 ngày 12/10/2023 và ĐHCMS năm học 2023-2024 ngày 15/10/2023;

Nay, trường Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn thông báo các khoản thu tháng 01/2024 như sau:

A. Thu học phí Tiểu học : Không Thu

B. Thu khác:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung các khoản thu	Mức thu	Lớp tiếng Anh Tích hợp 1/1, 2/1	Lớp tiếng Anh Tích hợp 3/1, 4/1, 5/1	Lớp tiếng Anh tăng cường khối 1,2,3,4,5 (trừ lớp tích hợp)

1. Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo Đề án				
Tiền tổ chức thực hiện Đề án Trường thực hiện chương trình chất lượng cao “ Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”	1.600.000 đồng/tháng	1.060.000	1.010.000	1.600.000
2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú				
Tiền tổ chức phục vụ , quản lý bán trú và vệ sinh bán trú	200.000 đồng/tháng	200.000	200.000	200.000
3. Các khoản thu hỗ trợ cá nhân học sinh				
Tiền suất ăn trưa bán trú (22 ngày ăn)	34.000 đồng/ngày	748.000	748.000	748.000
Tiền nước uống	20.000 đồng/tháng	20.000	20.000	20.000
Tổng cộng		2.028.000	1.978.000	2.568.000

C. Chế độ miễn giảm:

- Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Căn cứ Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022.

D. Hình thức thu: Chuyển khoản

- Thời gian thu: từ ngày 01 đến ngày 15 hàng tháng.

- Phụ huynh thực hiện đóng tiền theo thông tin như sau:

+ **Tên tài khoản:** Trường Tiểu học Nguyễn Trung Ngạn

+ **Số tài khoản:** 111002920781 Ngân hàng: Viettinbank – chi nhánh 8

+ **Nội dung:** Mã số-Họ tên học sinh-Lớp-tháng (Ví dụ: 123-Nguyễn A-Lớp 1.1-tháng 9/2023)

Nơi nhận:

- Niêm yết công khai;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Huỳnh Diễm Thúy

CÁC KHOẢN THU THÁNG 01/2024

THÁNG 01/2024	TIỀN TIẾN HIỆN ĐẠI (TÍCH HỢP)					TIỀN TIẾN HIỆN ĐẠI				
	Lớp 1/1	Lớp 2/1	Lớp 3/1	Lớp 4/1	Lớp 5/1	Khối 1TT	Khối 2TT	Khối 3TT	Khối 4TT	Khối 5 TT
A. Tiền tổ chức thực hiện Đề án Trường thực hiện chương trình chất lượng cao “ Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”										
Tiền tổ chức 2 buổi/ ngày	0	0	0	0	100.000	0	0	0	0	100.000
Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ	0	0	0	0	0	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000
Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học (Ismart)	0	0	0	0	0	0	0	500.000	500.000	500.000
Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài và Tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ	0	0	0	0	0	450.000	450.000	0	0	0
Tiền tổ chức dạy các lớp Tin học tự chọn (Khối 1,2)/ Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Tin học (Khối 3,4,5)	50.000	50.000	70.000	70.000	70.000	50.000	50.000	70.000	70.000	70.000
Tổ chức dạy Kỹ năng sống (phần mềm, chuyên đề....)	69.000	60.000	60.000	69.000	60.000	69.000	60.000	60.000	69.000	60.000
Tổ chức hoạt động ngoại khóa, NGLL, hoạt động trải nghiệm, hoạt động phong trào, lễ hội....	130.000	130.000	130.000	130.000	130.000	130.000	130.000	130.000	130.000	130.000
Trang bị cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục	150.000	150.000	150.000	150.000	150.000	150.000	150.000	150.000	150.000	150.000
Tiền tổ chức giáo dục CLB stem, tổ chức bơi, tổ chức năng khiếu thể dục tự chọn, hoạt động CLB KHV, Tin học IC 3, ...); các dịch vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học, đánh giá; và hoạt động khác.	661.000	670.000	600.000	591.000	500.000	661.000	670.000	600.000	591.000	500.000
Cộng A	1.060.000	1.060.000	1.010.000	1.010.000	1.010.000	1.600.000	1.600.000	1.600.000	1.600.000	1.600.000
B. Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú										
Tiền tổ chức phục vụ , quản lý và vệ sinh bán trú	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000
Cộng B	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000	200.000
C. Các khoản thu hỗ trợ cá nhân học sinh										
Tiền suất ăn trưa bán trú (22 ngày ăn): 34.000 đồng/ngày	748.000	748.000	748.000	748.000	748.000	748.000	748.000	748.000	748.000	748.000
Tiền nước uống: 20.000 đồng/tháng	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000
Cộng C	768.000	768.000	768.000	768.000	768.000	768.000	768.000	768.000	768.000	768.000
TỔNG CỘNG THÁNG 01/2024 = A+B+C	2.028.000	2.028.000	1.978.000	1.978.000	1.978.000	2.568.000	2.568.000	2.568.000	2.568.000	2.568.000



Lê Huỳnh Diễm Thúy